TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2024/HS-ST
Ngày: 02-08-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thanh Thủy

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn H Trúc Ly – Thư ký Tòa án

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà H Tuyết Vân – Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 98/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 06 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Dương Khắc T (tên gọi khác: không có); Giới tính: Nam; Sinh ngày 17/8/1996, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Dương Khắc H (sinh năm 1970) và bà Kiều Thị K (sinh năm 1973); hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Ngày 05/8/2011, bị Ủy ban nhân dân Quận 10 ra Quyết định số 7289/QĐ-UBND đưa người vào Trường giáo dưỡng về hành vi "Trộm cắp tài sản", thời hạn 24 tháng; Chấp hành xong ngày 26/5/2016.

+ Ngày 11/11/2016, "Trộm cắp tài sản", bị Tòa án nhân dân Quận 10 xử phạt 01 năm 06 tháng tù, theo Bản án số 51/2017/HSST ngày 17/3/2017; Chấp hành án đến ngày 29/4/2018 hết án tha; Bị can đã chấp hành xong án phí ngày 30/10/2017.

+ Ngày 06/12/2018, sử dụng trái phép chất ma túy, bị Tòa án nhân dân Quận 10 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, theo Quyết định số 10/QĐ-CSCNBB-TA ngày 31/01/2019; Chấp hành xong ngày 06/5/2020.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 03/3/2024 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Vũ Minh H - sinh năm 1999 (có đơn xin vắng mặt)
Thường trú: đường M, Phường N, Quận P, tỉnh Nam Định.
Địa chỉ cư trú: đường G, Phường H, Quận J, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 03/3/2024, Dương Khắc T mang chiếc điện thoại di động hiệu Samsung S22 Ultra của T đến Tiệm cầm đồ Tuấn Phát, tại số 46 Hùng Vương, Phường 1, Quận 10 do bà Phùng Thị Ánh T là người đại diện theo ủy quyền. Tại đây, T gặp anh Vũ Minh H (là quản lý Tiệm) hỏi cầm điện thoại với giá 1.000.000 đồng. Anh H đồng ý và làm hợp đồng cầm đồ trong thời gian từ ngày 03/3/2024 đến ngày 16/3/2024 rồi đưa tiền cho T. Sau đó trong ngày 03/3/2024, T quay lại Tiệm 02 lần đề nghị anh H nâng số tiền cầm điện thoại lên 4.000.000 đồng, do điện thoại có giá trị cao nên anh H đồng ý và đã chuyển thêm 1.500.000 đồng vào tài khoản ngân hàng số 100871835652 của T, còn lại 1.500.000 đồng đưa tiền mặt cho T. Sau khi nhận tiền cầm điện thoại, T mang đi trả nợ hết 3.275.000 đồng. Lúc này, T nảy sinh ý định muốn chiếm đoạt lại chiếc điện thoại di động đã cầm cố cho anh H. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, T đi bộ đến tiệm cầm đồ nói anh H cho mượn lại điện thoại để T đăng nhập chuyển tiền chuộc điện thoại ra. Anh H đưa điện thoại cho T. Lúc này, T cầm điện thoại trên tay và ngồi đối diện với anh H, nhân lúc anh H quay mặt vào bên trong tiệm, T bất ngờ cầm chiếc điện thoại bỏ chạy bộ ra ngoài đường Hùng Vương. Anh H điều khiển xe mô tô đuổi theo T liên tục đến trước số 9/14 Hồ Thị Kỷ, Phường 01, Quận 10 thì bắt giữ được T cùng vật chứng giao Công an Phường 1, Quận 10 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 xử lý.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã yêu cầu định giá tài sản. Tại Kết luận định giá tài sản số 510/KL-HĐĐGTS ngày 22/3/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 10 kết luận: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung S22 Ultra, màu tím, dung lượng 128 GB trị giá 15.000.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, bị cáo Dương Khắc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành xác minh bà Phùng Thị Ánh T và ông Trương Hoàng T có đăng ký hộ khẩu thường trú nhưng thực tế không sinh sống tại địa phương và không rõ hiện nay đang ở đâu.

Vật chứng, tài sản thu giữ:

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung S22 Ultra, màu tím, dung lượng 128 GB, là tài sản của bị can Dương Khắc T đã thế chấp cho tiệm cầm đồ

280 sau đó chiếm đoạt.

- 01 áo thun màu đen có họa tiết màu xanh và 01 quần thun lửng màu đen, là trang phục của T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Vũ Minh H yêu cầu bị can T bồi thường số tiền 4.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 94/CT-VKSQ10 ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 đã truy tố bị cáo Dương Khắc T về tội "Cướp giật tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Dương Khắc T đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10:

Trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, tính chất, mức độ nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Khắc T phạm tội "Cướp giật tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuy nhiên xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại và tài sản đã thu hồi nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về phần xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 áo thun màu đen có họa tiết màu xanh và 01 quần thun lửng màu đen, là trang phục của T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo T 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung S22 Ultra, màu tím, dung lượng 128 GB, là tài sản của bị cáo T đã thế chấp cho tiệm cầm đồ 280 nhưng cần kê biên để đảm bảo thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với bị cáo Dương Khắc T.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Dương Khắc T Bồi thường cho ông Vũ Minh H số tiền 4.000.000 đồng.

Bị cáo Dương Khắc T không có ý kiến tranh tụng và nói lời sau cùng là xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và định khung hình phạt:

Xét, lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, bản tường trình, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác, có căn cứ xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/3/2024, tại Tiệm cầm đồ số 46 Hùng Vương, Phường 1, Quận 10, bị can Dương Khắc T đã có hành vi công khai, bất ngờ chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung S22 Ultra, màu tím, dung lượng 128 GB trị giá 15.000.000 đồng, là tài sản thuộc quyền quản lý hợp pháp của ông Vũ Minh H, rồi nhanh chóng tẩu thoát. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định bị cáo Dương Khắc T đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vì động cơ, mục đích muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm với thủ đoạn giả vờ yêu cầu nói anh H cho mượn lại điện thoại để đăng nhập chuyển tiền chuộc điện thoại, mặc dù anh H đưa điện thoại cho bị cáo T mượn nhưng chỉ là đưa tạm thời do tin lời T, tài sản vẫn nằm trong sự quản lý của anh H và trong cửa hàng nhưng do muốn chiếm đoạt tài sản nên bị cáo T đã bất ngờ, công khai và nhanh chóng bỏ chạy để chiếm đoạt tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền quản lý hợp pháp về tài sản của người bị hại đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo bằng mức hình phạt nghiêm, cần thiết cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Dương Khắc T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu:

- Ngày 05/8/2011, bị Ủy ban nhân dân Quận 10 ra Quyết định số 7289/QĐ-UBND đưa người vào Trường giáo dưỡng về hành vi "Trộm cắp tài sản", thời hạn 24 tháng; Chấp hành xong ngày 26/5/2016.

- Ngày 11/11/2016, "Trộm cắp tài sản", bị Tòa án nhân dân Quận 10 xử phạt 01 năm 06 tháng tù, theo Bản án số 51/2017/HSST ngày 17/3/2017; Chấp hành án đến ngày 29/4/2018 hết án tha; Bị can đã chấp hành xong án phí ngày

30/10/2017.

- Ngày 06/12/2018, sử dụng trái phép chất ma túy, bị Tòa án nhân dân Quận 10 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, theo Quyết định số 10/QĐ-CSCNBB-TA ngày 31/01/2019; Chấp hành xong ngày 06/5/2020.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại và tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự, bị cáo Dương Khắc T bị phạt tiền 10.000.000 đồng.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Ông Vũ Minh H yêu cầu bị cáo T trả lại số tiền 4.000.000 đồng là số tiền mà bị cáo T cầm cố điện thoại theo hợp đồng cầm đồ ngày 03/3/2024 nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo T trả lại cho ông Vũ Minh H số tiền 4.000.000 đồng.

[7] Vật chứng của vụ án:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau:

- 01 áo thun màu đen có họa tiết màu xanh và 01 quần thun lửng màu đen, đã qua sử dụng, là trang phục bị cáo T mặc khi thực hiện hành vi cướp giật, không còn giá trị nên tịch thu tiêu huỷ.

- Do bị cáo T có nghĩa vụ trả lại cho ông Vũ Minh H số tiền 4.000.000 đồng nên cần trả lại cho bị cáo T 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung S22 Ultra, màu tím, dung lượng 128 GB, là tài sản của bị cáo T đã cầm cố cho tiệm cầm đồ 280 theo hợp đồng cầm đồ ngày 03/3/2024 nhưng cần kê biên để bảo đảm việc thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo Dương Khắc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Dương Khắc T, bị hại Vũ Minh H có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Khắc T phạm tội *"Cướp giật tài sản"*.

2. Về hình phạt: Căn cứ Điều 38; Điều 50; điểm h, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Dương Khắc T 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình

phạt tù tính từ ngày 03 tháng 3 năm 2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Dương Khắc T để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Dương Khắc T 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Dương Khắc T trả lại cho bị hại Vũ Minh H số tiền 4.000.000 đồng theo Hợp đồng cầm đồ ngày 03/3/2024 ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun màu đen có họa tiết màu xanh và 01 quần thun lửng màu đen, đã qua sử dụng, là trang phục bị cáo T mặc khi thực hiện hành vi cướp giật

- Kê biên đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung S22 Ultra, màu tím, dung lượng 128 GB, số IMEI 1: 353748822638505, IMEI 2: 354097532638507 là tài sản của bị cáo Dương Khắc T đã cầm cố cho tiệm cầm đồ 280 theo Hợp đồng cầm đồ ngày 03/3/2024 để bảo đảm việc thi hành án.

(Theo Phiếu nhập kho số NK2024/092 ngày 20/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 10)

5. Về án phí: Bị cáo Dương Khắc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

7. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Dương Khắc T có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại Vũ Minh H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

8. Về thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành

án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tp. HCM;
- VKSND Tp. HCM;
- VKSND Quận 10, Tp. HCM;
- Chi cục THADS Quận 10, Tp. HCM;
- Công an Quận 10, Tp. HCM;
- Phòng PC 53 (CA Tp. HCM);
- Sở Tư pháp Tp. HCM
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Vân